TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐCNHGT-DS	*Bỉm Sơn, ngày 08 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 465, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của anh Hoàng T và chị Nguyễn Thị Mai T1.
Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 04 tháng 6 năm 2024 của anh Hoàng T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2024 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Nguyên đơn: Anh Hoàng T, sinh năm 1986.
Nơi thường trú: Số nhà C N, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

+ Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mai T1, sinh năm 1992.

Nơi thường trú: Số nhà H T, khu phố E, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 20 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

Tính đến ngày 20/6/2024, chị Nguyễn Thị Mai T1 còn nợ anh Hoàng T số tiền gốc là 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng), theo Giấy vay tiền ngày 02/5/2023.

Chị T1 có trách nhiệm thanh toán (trả nợ) cho anh T số tiền là 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng).

Thời gian thanh toán cụ thể như sau: Mỗi tháng chị T1 trả cho anh T 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) vào ngày mùng 5 hàng tháng cho đến khi trả xong toàn bộ số tiền nợ. Thời gian trả nợ kể từ tháng 7/2024 trở đi.

Nếu chị T1 vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào thì anh T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TX Bỉm Sơn;
- Chi cục THADS TX Bỉm Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Phương